



Câu	Nội dung (Câu hỏi/ Đáp án)	Điểm
1	Anh (chị) hãy trình bày những tác động của quy luật giá trị.	4,00
	- Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hoá. + Điều tiết sản xuất: phân phối tư liệu sản xuất và sức lao động vào các ngành, vùng khác nhau. + Điều tiết lưu thông: phân phối nguồn hàng hoá từ nơi có giá cả thấp đến nơi có giá cả cao. + Quy luật giá trị điều tiết một cách tự phát thông qua sự lên xuống của giá cả.	1,50
	- Kích thích cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Người sản xuất nào có: hao phí lao động cá biệt nhỏ hơn hao phí lao động xã hội cần thiết sẽ trở nên giàu muốn vậy phải cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức, quản lý sản xuất, thúc đẩy lực lượng sản xuất của xã hội phát triển.	1,25
	- Phân hoá những người sản xuất hàng hoá thành người giàu, người nghèo. + Người nào có giá trị cá biệt nhỏ hơn giá trị xã hội thu được nhiều lãi trở lên giàu có. + Người nào có giá trị cá biệt lớn hơn giá trị xã hội sẽ rơi vào tình trạng thua lỗ trở lên nghèo khó.	1,25
2	Anh (chị) hãy trình bày các chức năng sau đây của tiền tệ: phương tiện cất trữ, phương tiện thanh toán và tiền tệ thế giới.	3,00
	+ Phương tiện cất trữ - Tiền được rút khỏi lưu thông và cất trữ lại để khi cần thì đem ra mua hàng. - Các hình thức cất trữ: Cất giấu và gửi ngân hàng. - Chỉ có tiền vàng, tiền bạc, các cửa cải bằng vàng bạc có giá trị mới thực hiện được chức năng này.	1,00
	+ Phương tiện thanh toán Tiền làm chức năng phương tiện thanh toán tức nó được dùng để chi trả sau khi công việc đã hoàn thành như: . Trả tiền mua hàng chịu; . Trả nợ . Nộp thuế...	1,00

	<p>+ <i>Tiền tệ thế giới</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trao đổi hàng khởi biên giới quốc gia thì tiền làm chức năng tiền tệ thế giới. - Với chức năng này, tiền có đủ giá trị, trở lại hình thái ban đầu của nó là vàng. - Vàng được dùng làm phương tiện mua bán hàng hóa, phương tiện thanh toán quốc tế và biểu hiện của cái nói chung của xã hội. 	1,00
3	Anh (chị) hãy trình bày phương pháp sản xuất giá trị thặng dư tuyệt đối.	3,00
	<p><i>Giá trị thặng dư tuyệt đối</i> là giá trị thặng dư được tạo ra do kéo dài ngày lao động trong khi thời gian lao động tất yếu không thay đổi.</p>	1,00
	<p>Giả sử ngày lao động 8 h trong đó 4h thời gian lao động tất yếu, 4h thời gian lao động thặng dư.</p> <p>Biểu diễn bằng sơ đồ sau:</p>  <p style="text-align: center;"><i>Thời gian lao động tất yếu Thời gian lao động thặng dư</i></p> <p>Tỷ suất giá trị thặng dư: $m' = \frac{4}{4} \cdot 100\% = 100\%$</p>	1,00
	<p>Giả sử ngày lao động kéo dài thêm 2 h nữa, thời gian lao động tất yếu không đổi 4h, thời gian lao động thặng dư tăng lên 6h:</p>  <p style="text-align: center;"><i>Thời gian lao động tất yếu Thời gian lao động thặng dư</i></p> <p>Tỷ suất giá trị thặng dư: $m' = \frac{6}{4} \cdot 100\% = 150\%$</p>	1,00